

UBND THỊ XÃ AN NHƠN
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN VÒNG 2
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC THỊ XÃ AN NHƠN NĂM 2024**

(Không nộp phí dự tuyển và nộp phí dự tuyển quá thời gian quy định)

(Kèm theo Thông báo số 04/TB-HĐXTVC ngày 26/9/2024 của HĐXTVC thị xã An Nhơn)

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Hộ khẩu thường trú (Xã, huyện, tỉnh)	Tiêu chuẩn, nghiệp vụ			Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào	Chứng chỉ			
1	Nguyễn Thị Minh Anh	20/08/1991	x	xã Cát Tân, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		Tiểu học số 1 Nhơn Thành		Không nộp phí
2	Phạm Thị Minh Anh	10/03/1989	x	xã Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học Nhơn Mỹ	con TB	Không nộp phí
3	Nguyễn Trần Ngọc Ánh	30/10/2000	x	xã Phước Quang, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		THCS Nhơn An		Không nộp phí
4	Nguyễn Văn Cường	04/05/1996		xã Cát Tài, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Thạc sĩ ĐHSP	Toán ứng dụng Toán học		THCS Nhơn Hạnh		Không nộp phí
5	Nguyễn Minh Danh	12/09/1997		xã Cát Tài, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Địa lý		THCS Nhơn Mỹ		Không nộp phí
6	Nguyễn Ngọc Danh	06/06/1988		phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Kế toán		THCS Nhơn Hòa		Không nộp phí
7	Nguyễn Thị Mỹ Diệu	04/01/1994	x	xã Tây Bình, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Kế toán		THCS Nhơn Mỹ		Không nộp phí
8	Trần Thị Duyên	10/03/1993	x	xã Mỹ Cát, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	Cao đẳng	Kế toán doanh nghiệp		Mẫu giáo phường Nhơn Thành		Không nộp phí
9	Phạm Thị Dương	16/01/1998	x	xã Hoài Mỹ, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Hóa học		THCS Nhơn Lộc		Không nộp phí
10	Nguyễn Thanh Điền	12/02/1999		xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học số 1 Nhơn Hòa		Nộp phí quá thời gian quy định
11	Đỗ Thị Giang	20/10/1999	x	xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định	Đại học	Ngôn ngữ Anh	NVSP GVTH	Tiểu học số 1 Nhơn Hòa		Không nộp phí
12	Nguyễn Huỳnh Khánh Hà	17/11/2002	x	phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học số 1 Nhơn Hòa		Không nộp phí
13	Thái Nguyên Hạnh	12/10/1993	x	thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Trung cấp	Hành chính văn thư		THCS Nhơn Phong		Không nộp phí

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Hộ khẩu thường trú (Xã, huyện, tỉnh)	Tiêu chuẩn, nghiệp vụ			Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào	Chứng chỉ			
14	Thái Thị Hạnh	20/12/1998	x	thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Ngữ văn		THCS Nhơn Hòa		Không nộp phí
15	Trần Thị Mỹ Hạnh	21/10/1997	x	phường Hoài Thanh, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		Tiểu học Nhơn Mỹ		Không nộp phí
16	Đặng Thị Mỹ Hân	20/09/1996	x	phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		THCS Nhơn Mỹ		Nộp phí quá thời gian quy định
17	Huỳnh Diệu Hân	11/01/1999	x	phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		Tiểu học số 1 Nhơn Thành		Không nộp phí
18	Nguyễn Gia Hân	15/10/2002	x	phường An Tân, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học số 1 Nhơn Hòa		Không nộp phí
19	Hà Thanh Hậu	03/12/2001		xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục thể chất		Tiểu học Nhơn Tân		Không nộp phí
20	Nguyễn Xuân Hiền	20/11/1987		xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	Thạc sĩ ĐHSP	PP Toán sơ cấp Toán học		THCS Nhơn Hạnh		Không nộp phí
21	Lâm Thị Hiện	08/01/1995	x	phường Hoài Hảo, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Hóa học	CDNN GVTHCS hạng	THCS Nhơn Hậu		Không nộp phí
22	Bùi Thị Thanh Hiếu	13/04/1996	x	phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Toán học		THCS Nhơn Phong		Không nộp phí
23	Nguyễn Phi Hùng	18/09/1999		thị trấn An Lão, huyện An Lão, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học số 1 Nhơn Hòa		Không nộp phí
24	Lê Thanh Huy	29/06/2001		phường Đập Đá, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Toán học		THCS Nhơn Hạnh		Không nộp phí
25	Sô Thị Thu Huyền	15/08/1998	x	xã Canh Liên, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Lịch sử		THCS Nhơn Hòa	DTTS	Không nộp phí
26	Nguyễn Mai Hương	15/01/2001	x	xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học số 1 Nhơn Hòa		Không nộp phí
27	Lê Thị Hồng Khoa	02/08/1998	x	phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Hóa học		THCS Nhơn Hưng		Không nộp phí
28	Đồng Thị Thanh Lài	17/07/2000	x	xã Cát Hải, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học Nhơn Tân		Không nộp phí
29	Lê Thị Châu Lan	10/12/1989	x	xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	Đại học	Kế toán		TH Nhơn Lộc		Không nộp phí
30	Lê Thị Lệ	10/12/1992	x	xã Cát Tường, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Ngữ văn		THCS Nhơn Mỹ		Không nộp phí
31	Lương Thị Nhật Lệ	06/06/1998	x	xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học số 1 Nhơn Thành		Không nộp phí
32	Nguyễn Thị Linh	03/10/1997	x	phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		THCS Nhơn Mỹ		Không nộp phí

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Hộ khẩu thường trú (Xã, huyện, tỉnh)	Tiêu chuẩn, nghiệp vụ			Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào	Chứng chỉ			
33	Nguyễn Thị Loan	22/05/1993	x	phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Ngôn ngữ anh	NVSP	Tiểu học số 1 Nhơn Hòa		Không nộp phí
34	Hồ Thị Phương Mai	13/06/2000	x	xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Ngữ văn		THCS Nhơn Thọ		Không nộp phí
35	Lê Thị Tuyết Mai	06/03/1995	x	phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		THCS Nhơn Thành		Không nộp phí
36	Nguyễn Thị Tổ Mẫn	20/02/2002	x	xã Ân Hào Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mẫu giáo phường Đập Đá		Không nộp phí
37	Nguyễn Thị Mơ	01/01/1991	x	xã Cát Khánh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Đại học	Kế toán		THCS Nhơn Phong		Không nộp phí
38	Đỗ Thụy Hà My	27/08/2002	x	phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học số 1 Nhơn Hòa		Không nộp phí
39	Lê Thị Kiều My	20/08/1994	x	xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Thạc sĩ ĐHSP	Hóa vô cơ Hóa học		THCS Nhơn Hòa		Không nộp phí
40	Nguyễn Thị Ngọc My	10/09/1997	x	xã Nhơn Lộc, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non xã Nhơn Lộc		Không nộp phí
41	Lê Thị Mỹ	01/03/1991	x	phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Tiếng anh	NVSP	THCS Nhơn Mỹ		Không nộp phí
42	Trần Thị Mỹ	01/04/1993	x	xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục chính trị		THCS phường Bình Định		Không nộp phí
43	Nguyễn Thị Thùy My	22/04/1996	x	phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Cao đẳng	Kế toán		TH Nhơn Hậu		Không nộp phí
44	Phan Thị Tuyết Nga	20/02/1989	x	xã Mỹ Tài, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	Đại học	Kế toán		Mẫu giáo phường Nhơn Thành		Không nộp phí
45	Nguyễn Thị Ngân	10/04/2000	x	xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Cao đẳng	Kế toán		TH Nhơn Thọ		Không nộp phí
46	Nguyễn Thị Kim Ngân	29/05/1999	x	thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định	Đại học	Ngôn ngữ anh	NVSP cho GVTH	Tiểu học Nhơn Hạnh		Không nộp phí
47	Nguyễn Thị Thúy Ngân	28/07/2002	x	phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Kế toán		Mầm non phường Nhơn Hưng		Không nộp phí
48	Trương Thị Kim Ngân	11/03/2002	x	xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		THCS Nhơn Mỹ		Không nộp phí
49	Lê Thị Như Nguyệt	24/02/2002	x	xã Nhơn Khánh, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Toán học		THCS Nhơn Khánh		Không nộp phí
50	Võ Thị Nhân	02/11/1989	x	xã Cát Minh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mẫu giáo phường Nhơn Hòa		Không nộp phí
51	Võ Thị Hoàng Nhật	03/07/2001	x	xã Hành Thiện, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	ĐHSP	Toán học		THCS Nhơn Hạnh		Không nộp phí

Stt	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Nữ	Hộ khẩu thường trú (Xã, huyện, tỉnh)	Tiêu chuẩn, nghiệp vụ			Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
						Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào	Chứng chỉ			
52	Bùi Thị Diễm	Nhi	15/02/1992	x	xã Canh Hiên, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục mầm non		Mẫu giáo phường Nhơn Hòa		Không nộp phí
53	Văn Thị Mỹ	Nhi	10/04/1989	x	xã Tây Giang, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục mầm non		Mẫu giáo phường Nhơn Hòa		Không nộp phí
54	Huỳnh Thị Bích	Nhung	23/06/1996	x	xã An Hòa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học Nhơn Tân		Không nộp phí
55	Hồ Quỳnh	Như	17/01/2002	x	xã Nhơn Lộc, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non xã Nhơn Lộc		Không nộp phí
56	Lê Kiều	Oanh	19/09/2002	x	xã An Dân, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học Nhơn Tân		Không nộp phí
57	Phạm Thị Lan	Phương	25/11/1997	x	xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Thạc sĩ ĐHSP	Hóa lý thuyết và hóa lý Hóa học		THCS Đập Đá		Không nộp phí
58	Văn Xuân	Phương	26/05/1995	x	xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		THCS Nhơn Phúc		Không nộp phí
59	Võ Thị Mỹ	Phượng	10/03/1990	x	xã Cát Trinh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Đại học	Kế toán		THCS Nhơn Mỹ		Không nộp phí
60	Trần Dương Hoàng	Quế	10/09/1998	x	xã Phước Quang, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non xã Nhơn An		Không nộp phí
61	Đinh Thị Như	Quỳnh	30/03/2002	x	xã Vĩnh Hiệp, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Toán học		THCS Nhơn Lộc		Không nộp phí
62	Đoàn Thị Như	Quỳnh	06/10/1997	x	xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		THCS Nhơn Phong		Không nộp phí
63	Trần Nguyễn Thu	Quỳnh	24/12/2002	x	thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		THCS Nhơn Thành		Nộp phí quá thời gian quy định
64	Phạm Thị Thu	Sang	04/03/1997	x	xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học Nhơn Tân		Không nộp phí
65	Trần Thị Mỹ	Sửu	16/10/1997	x	phường Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học Quản lý giáo dục		Tiểu học số 1 Đập Đá		Không nộp phí
66	Đặng Thị	Tánh	01/04/1987	x	xã Mỹ Tài, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	Đại học	Kế toán		Mẫu giáo phường Nhơn Thành		Không nộp phí
67	Trương Thị	Thanh	10/05/1997	x	phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học Nhơn Tân		Không nộp phí
68	Đỗ Thị Thu	Thảo	20/12/2002	x	phường Hoài Thanh, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục thể chất		THCS Nhơn Phong		Không nộp phí
69	Nguyễn Thị Thu	Thảo	30/04/1993	x	xã Cát Trinh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Đại học	Toán học	NVSP	THCS Nhơn Hạnh		Không nộp phí

Stt	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Nữ	Hộ khẩu thường trú (Xã, huyện, tỉnh)	Tiêu chuẩn, nghiệp vụ			Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
						Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào	Chứng chỉ			
70	Phạm Thị Thanh	Thảo	09/12/1999	x	thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Hóa học		THCS Nhơn Thành		Không nộp phí
71	Lê Thị Hồng	Thắm	21/02/1997	x	phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mẫu giáo phường Nhơn Hòa		Không nộp phí
72	Lê Thị Hồng	Thắm	17/09/1996	x	xã An Tân, huyện An Lão, tỉnh Bình Định	Đại học	Kế toán		Mầm non phường Nhơn Hưng		Không nộp phí
73	Nguyễn Thị	Thắm	16/01/1995	x	xã Xuân Thịnh, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên	ĐHSP	Tiếng anh		Tiểu học số 1 Nhơn Hòa		Không nộp phí
74	Nguyễn Thị	Thắm	10/04/1992	x	xã Nhơn An, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non xã Nhơn An		Không nộp phí
75	Trần Thị Bích	Thi	28/03/1991	x	xã An Hòa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định	Đại học	Vật lý	NVSP	THCS Nhơn Hòa		Không nộp phí
76	Nguyễn Thị Thanh	Thi	11/11/2002	x	xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học Nhơn Hạnh		Không nộp phí
77	Phạm Thị	Thoa	24/08/1999	x	xã An Hòa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học số 1 Nhơn Thành		Không nộp phí
78	Trần Ngọc Phương	Thoa	22/07/1999	x	phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học số 1 Nhơn Thành		Không nộp phí
79	Trần Thị Kim	Thoa	12/07/2001	x	xã ĐăkBlă, thành phố Kon Tum tỉnh Kon Tum	ĐHSP	Toán học		THCS Nhơn Khánh		Không nộp phí
80	Huỳnh Thị	Thơ	10/02/1988	x	xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Đại học	Kế toán		Mầm non phường Nhơn Hưng		Không nộp phí
81	Ngô Thị Tuyết	Thom	20/10/1999	x	phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục mầm non		Mẫu giáo phường Nhơn Hòa		Không nộp phí
82	Huỳnh Thị	Thu	19/07/1992	x	thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học Nhơn Tân		Không nộp phí
83	Nguyễn Thị	Thuật	16/02/1992	x	xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định	Đại học	Vật lý	NVSP	THCS phường Bình Định		Không nộp phí
84	Lê Thị	Thục	21/11/1997	x	xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định	Đại học	Ngôn ngữ Anh	NVSP GVTH	Tiểu học số 1 Nhơn Hòa		Không nộp phí
85	Nguyễn Thị	Thúy	01/05/1996	x	phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Hóa học		THCS Đập Đá		Không nộp phí
86	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	15/04/1997	x	xã Nhơn Lộc, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		THCS Nhơn Thọ		Không nộp phí
87	Tô Thị Mỹ	Thùy	10/10/2000	x	xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Toán học		THCS Nhơn Hạnh		Không nộp phí
88	Phạm Minh	Thư	31/01/2002	x	phường Hoài Đức, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		THCS Nhơn Thành		Không nộp phí

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Hộ khẩu thường trú (Xã, huyện, tỉnh)	Tiêu chuẩn, nghiệp vụ			Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào	Chứng chỉ			
89	Tô Diệu Thường	03/09/1999	x	phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Ngôn ngữ anh	NVSP GVTHCS	THCS Nhơn Mỹ		Không nộp phí
90	Lê Thị Duyên Tính	11/11/1999	x	thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục mầm non		Mẫu giáo phường Nhơn Thành		Không nộp phí
91	Nguyễn Thị Thùy Trang	08/02/1996	x	phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học số 1 Nhơn Thành		Không nộp phí
92	Phạm Thị Mỹ Trang	20/07/1989	x	thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Đại học	Quản trị kinh doanh	Thư viện - Thiết bị trường học	Tiểu học số 1 Đập Đá		Không nộp phí
93	Trần Ngọc Phương	19/05/2002	x	thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non phường Bình Định		Không nộp phí
94	Trần Thị Bích Trâm	25/12/1989	x	xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Đại học	Kế toán		THCS Nhơn Hòa		Không nộp phí
95	Trần Thị Lệ Trâm	14/06/2002	x	xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục mầm non		Mẫu giáo phường Nhơn Hòa		Không nộp phí
96	Nguyễn Văn Triều	21/07/1996		phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Toán học		THCS Nhơn Phong		Không nộp phí
97	Ngô Thị Mỹ Trinh	01/08/1999	x	xã Phước Quang, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục mầm non		Mẫu giáo phường Nhơn Thành		Không nộp phí
98	Nguyễn Thị Hiệp Trinh	09/11/2002	x	xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học Nhơn Tân		Không nộp phí
99	Nguyễn Thị Thanh Truyền	03/02/1989	x	xã Tây Giang, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non xã Nhơn Thọ		Không nộp phí
100	Huỳnh Cẩm Tú	20/06/2001	x	xã Mỹ Chánh Tây, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học	CDNN GVTH	Tiểu học số 2 Đập Đá		Không nộp phí
101	Phạm Anh Tú	20/04/2001	x	xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	ĐHSP	Tiếng anh		THCS Nhơn Phong		Không nộp phí
102	Tạ Công Tuấn	17/02/1997		xã Bình Tân, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Vật lý		THCS Nhơn Phúc		Không nộp phí
103	Lâm Thị Hoàng Tuyết	02/12/2000	x	phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Tiếng anh		Tiểu học Nhơn Phúc		Không nộp phí
104	Trần Thị Ánh Tuyết	10/02/1982	x	xã Cát Tân, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Đại học	Lưu trữ học và quản trị văn phòng	Quản trị VP và công tác VTLT	THCS Nhơn Phong		Không nộp phí
105	Lê Thị Thúy Vân	02/09/1997	x	phường Đập Đá, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non thị xã An Nhơn		Không nộp phí
106	Bùi Thị Tường Vi	07/11/1994	x	xã An Tân, huyện An Lão, tỉnh Bình Định	Đại học	Lịch sử	NVSP cho GVTC	THCS Nhơn Hòa		Không nộp phí
107	Lê Thị Tường Vi	12/07/1996	x	xã Phước An, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Ngữ văn		THCS Nhơn Thọ		Không nộp phí

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Hộ khẩu thường trú (Xã, huyện, tỉnh)	Tiêu chuẩn, nghiệp vụ			Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào	Chứng chỉ			
108	Nguyễn Thành Viên	11/05/1993		thị trấn An Lão, huyện An Lão, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học Nhơn Tân	con TB	Không nộp phí
109	Nguyễn Thị Quỳnh Như	24/07/2000	x	phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐHSP	Toán học		THCS Nhơn Hạnh		Không nộp phí
110	Nguyễn Hồng Yên	27/10/2002	x	xã Bình Thành, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục mầm non		Mẫu giáo phường Nhơn Hòa		Không nộp phí
111	Phạm Thị Hồng	05/08/2002	x	xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học số 1 Đập Đá		Không nộp phí

Danh sách này có 111 thí sinh

12